TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2021/HS-ST Ngày: 29 - 6 - 2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Ven.

Bà Nguyễn Thị Rê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Kim Đ, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1984; tại: Long An; Nơi cư trú: Ấp V, xã T, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoàng S và bà Trần Thị T; có vợ là Trần Thị N, sinh năm 1998 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2021 đến ngày 24/05/2021 được gia đình bảo lĩnh tại ngoại. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Hoàng C - Sinh năm 1992 - Địa chỉ: Ấp 2, xã M, huyện Đ, tỉnh L. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn hưởng lợi từ việc mua thuốc lá điếu nhập lậu ở Campuchia về bán lại kiếm lời cho nên vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 14/3/2021, Võ Kim Đ đã hẹn với hai người thanh niên quen biết từ trước, có tên thường gọi là Đ1 và Đ2 (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà mình. Tại đây, Đ thỏa thuận với hai người này là cứ mỗi 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu cõng từ Campuchia về giao trót lọt sẽ được trả tiền công là 150.000 đồng. Đ1 và Đ2 đồng ý, nên Đ đưa cho Đ1 số tiền là 66.800.000 đồng (sáu mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng) rồi kêu hai người này đi vào kho thuốc ở Campuchia để mua 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet. Sau khi nhận tiền, Đ1 và Đ2 đi cùng trên một xe mô tô chạy vào hướng biên giới để mua thuốc. Khoảng 15 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô gắn biển số 62S1-117.05 chạy vào hướng biên giới, qua Đồn Biên phòng của khẩu Mỹ Thạnh Tây được khoảng 01 Km thì rẽ vào đường đá xanh, chạy thêm một đoạn thì dừng lại đứng chờ Đ1 và Đ2. Đến khoảng 02 giờ 00 phút, Đ1 và Đ2 mỗi người cõng theo một bao tải nylon màu xanh nhớt, bên trong mỗi bao tải này có chứa 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet đến, rồi cùng Đ chất số thuốc lá này lên xe mô tô 62S1-117.05. Sau đó, Đ chở số thuốc lá này chạy theo đường cũ về nhà xe bên hông trái nhà của ông Trần Văn Bo, sinh năm 1963, hộ khẩu thường trú tại ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh L rồi đem 2.000 bao thuốc Jet cất giấu ở sát vách tường nhà, trước đầu xe 16 chỗ của ông Bo. Cất giấu xong, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô của mình quay lại vị trí nhận thuốc trước đó để chờ Đ1 và Đ2 cõng thuốc lá nhập lậu về. Đến 03 giờ 30 phút, Đ1 và Đ2 tiếp tục cõng thêm 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá nhãn hiệu Jet đến rồi cùng Đ chất lên xe mô tô của Đ. Sau khi chất thuốc xong, Đ lại chở số thuốc lá điếu nhập lậu nói trên về khu vực nhà xe của ông B để tiếp tục cất giấu. Tuy nhiên, đến 03 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ vừa về đến nhà xe của ông B thì bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm. Theo lời khai, tiếp tục khám xét thu giữ tại nơi cất giấu 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet còn lại. Tiến hành lập biên bản quả tang tạm giữ người cùng tang vật là 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá nhãn hiệu Jet đưa về trụ sở làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tang vật vụ án:

- 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu đỏ-đen-bạc, gắn biển số 62S1-117.05.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số loại TA - 1174, màu xanh dương, gắn sim số 0383.352.430 (đã qua sử dụng).

Ngoài ra, Đ còn khai nhận, trước đây đã thực hiện hành vi buôn bán được 05 - 06 lần cho một người phụ nữ tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) nhà ở thành phố H. Mỗi lần bán từ 2.000 (hai nghìn) đến 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá điếu lá nhập lậu, thu lợi bất chính từ 700.000 (bảy trăm nghìn đồng) đến 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu đỏ-đen-bạc, gắn biển số 62S1 - 117.05. Qua điều tra xác định xe mô tô nói trên do ông Nguyễn Hoàng C (cậu vợ của bị cáo Đ). Ông C khai nhận có cho gia đình của Đ mượn xe mô tô nói trên từ tháng 02/2021 để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô nói trên để thực hiện hành vi phạm tội, ông C hoàn toàn không biết. Xét thấy, ông C không có lỗi và không liên quan đến vụ án. Ngày 28/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ ra Quyết định xử lý vật chứng số 16 trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại tài sản ông C không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS-ĐH ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Kim Đ về tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Võ Kim Đ và sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Kim Đ phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Kim Đ từ 04 đến 05 năm tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 4.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet do nước ngoài sản xuất không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số loại TA - 1174, màu xanh dương, gắn sim số 0383.352.430 (đã qua sử dụng) bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện tội phạm đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với hai người tên thanh niên tên Đ1 và Đ2 được Đ thuê đi mua và vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ Campuchia về Việt Nam và người phụ nữ tên H (ở thành phố H) mua thuốc của Đ. Do chỉ căn cứ vào lời khai bị can, không thể xác định nhân thân lai lịch, không mời làm việc được các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với 05-06 lần mua bán thuốc lá điếu nhập lậu thành công trước đó giữa Đ và bà H, thu lợi bất chính từ 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng đến 1.400.000 (một triệu bốn trăm ngàn) đồng. Do chỉ căn cứ vào lời khai của bị can, không thu giữ được vật chứng, không đủ căn cứ xác định tội phạm nên không đề cập thu hồi tiền thu lợi bất chính.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Ông Nguyễn Hoàng C vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị các cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

[2] Vào ngày 14/3/2021 (khoảng 00 giờ), Võ Kim Đ thuê hai người thanh niên tên Đ2 và Đ1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đi mua và vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ kho thuốc ở Campuchia về khu vực gần Đồn Biên phòng của khẩu M (huyện Đ, tỉnh L). Mỗi lần vận chuyển thành công 1.000 bao thuốc sẽ được trả tiền công là 150.000 đồng. Thỏa thuận xong, Đ giao cho 02 người nói trên số tiền 66.800.000 đồng để mua 4.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet vận chuyển về Việt Nam. Khoảng 02 giờ 00 phút, Đ điều khiển xe mô tô gắn biển số 62S1 - 117.05 chạy đến nơi hẹn trước đó, gặp Đ1 và Đ2 nhận 2.000 bao thuốc rồi vận chuyển về cất giấu tại nhà xe của ông Trần Văn B. Đến 03 giờ 30 phút, bị cáo đến địa điểm trước đó, nhận thêm 2.000 bao thuốc rồi vận chuyển về chỗ cũ để tiếp tục cất giấu. Khi bị cáo Đ đang vận chuyển thuốc về vừa đến nhà xe của ông Bo thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người cùng tang vật. Mục đích của bị cáo là mua thuốc lá ngoại về bán lại cho người khác để hưởng chênh lệnh giá tiền

[3] Tại phiên toà, bị cáo Võ Kim Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Đức Huệ tỉnh Long an lập lúc 03 giờ 40 phút, ngày 14/3/2021 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Võ Kim Đ phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 25/CT-VKS-ĐH ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Kim Đ với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Võ Kim Đ là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo là người đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý là do ham thu lợi nên từ đó bị cáo mua hàng hóa là thuốc lá ngoại không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa từ khu vực biên giới ấp Vinh, xã Mỹ Thạnh Tây mang về nhà cất giấu để bán lại với số lượng 4.000 bao. Hành vi trên của bị cáo Đ phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, bị cáo chỉ buôn bán nhỏ lẽ không phải kẻ chủ mưu cầm đầu nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn.

[4.2] Ngoài ra, bị cáo tự nguyên khai ra trước đây đã thực hiện hành vi buôn bán được 05 - 06 lần cho một người phụ nữ tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) nhà ở thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi lần bán từ 2.000 (hai nghìn) đến 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá điếu lá nhập lậu, thu lợi bất chính từ 700.000 (bảy trăm nghìn đồng) đến 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không tính phạm tội nhiều lần và buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

[5] Xét thấy, bị cáo Võ Kim Đ trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, bị cáo là lao động chính trong gia đình con còn nhỏ, bị cáo có mẹ ruột là người tham gia cách mạng (dân công hỏa tuyến), cậu ruột là Liệt sỹ, cậu 6 là thương binh, cán bộ hưu trí được tặng thưởng huy hiệu 45 năm tuổi Đảng, cô ruột, dì ruột là người có công cách mạng, cha bị cáo bị bệnh đang điều trị tai biến, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Võ Kim Đ là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng C vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày ông đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường nên không xem xét, nếu sau này phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- Đối với 4.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet, do nước ngoài sản xuất không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số loại TA - 1174, màu xanh dương, gắn sim số 0383.352.430 (đã qua sử dụng) bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tang vật hiện do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với những người giới thiệu, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Võ Kim Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Kim Đ phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 299, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Kim Đ 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chất hành hình phạt tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 14/3/2021 đến ngày 24/5/2021).

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 4.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số loại TA - 1174, màu xanh dương, gắn sim số 0383.352.430 (đã qua sử dụng).

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Kim Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 29/6/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triến